TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TRÀ VINH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2024/QĐST-DS	*Tp. Trà Vinh, ngày 02 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 351/2023/TLST-DS, ngày 06 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng K

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn M, Tổng Giám đốc

Địa chỉ: Số Đ, đường Y, phường J, quận Ba Đình, TP Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp: Bà Phạm Lê B, Phó Giám đốc Chi nhánh S, theo Giấy ủy quyền số: 397/UQ-NHNo-CN1 ngày 22/12/2023

Địa chỉ: Số E, đường C, khóm F, phường G, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Bà Mách Thị T, sinh ngày 01/01/1965

Địa chỉ: Ấp D, xã A, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/- Ông Võ Thanh P, sinh năm 1986

2/- Ông Võ Thanh Z, sinh năm 1991

3/- Bà Võ Thị Thanh Q, sinh năm 1993

4/- Ông Võ Thanh N, sinh năm 1996

5/- Bà Võ Thị Thanh L, sinh năm 1998

Cùng địa chỉ: Ấp D, xã A, Tp. Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bị đơn bà Mách Thị T thừa nhận còn nợ nguyên đơn Ngân hàng K – Chi nhánh S Trà Vinh số tiền nợ tổng cộng 17.501.370 (mười bảy triệu năm trăm lẻ một nghìn ba trăm bảy mươi) đồng, trong đó tiền nợ gốc là 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng và tiền lãi phát sinh tính đến ngày 22/12/2023 là 2.501.370 (hai triệu năm trăm lẻ một nghìn ba trăm bảy mươi) đồng.

- Bị đơn bà Mách Thị T đồng ý trả cho nguyên đơn Ngân hàng K – Chi nhánh S Trà Vinh số tiền nợ tổng cộng 17.501.370 (mười bảy triệu năm trăm lẻ một nghìn ba trăm bảy mươi) đồng, trong đó tiền nợ gốc là 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng và tiền lãi phát sinh tính đến ngày 22/12/2023 là 2.501.370 (hai triệu năm trăm lẻ một nghìn ba trăm bảy mươi) đồng.

- Thời gian và phương thức trả: Hai bên thỏa thuận do cơ quan thi hành án thi hành.

Kể từ ngày 23/12/2023 thì bà Mách Thị T phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số: 7401-LAV-202100635, ngày 23/3/2021, cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng số: 7401-LAV202100635, ngày 23/3/2021 các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà bà T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng K – Chi nhánh S Trà Vinh cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng K – Chi nhánh S Trà Vinh.

- **Về án phí Dân sự sơ thẩm**: 437.500 (bốn trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm) đồng.

Bà Mách Thị T phải nộp 218.750 (hai trăm mười tám nghìn bảy trăm năm mươi) đồng, Ngân hàng K – Chi nhánh S Trà Vinh phải nộp 218.750 (hai trăm mười tám nghìn bảy trăm năm mươi) đồng nhưng bà T tự nguyện nộp thay Ngân hàng K – Chi nhánh S Trà Vinh số tiền án phí nên bà T phải nộp tổng cộng 437.500 (bốn trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm) đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Ngân hàng K – Chi nhánh S Trà Vinh không phải nộp tiền án phí nên được nhận lại số tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng K – Chi nhánh S Trà Vinh đã nộp

642.000 (sáu trăm bốn mươi hai nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000003, ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND TTV;
- VKSND TPTV;
- Chi cục Thi hành án DS TPTV;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Bích Chi